

Số: 48/2022/QĐST-DS.

Ninh Hải, ngày 23 tháng 12 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản Hòa giải thành được lập ngày 15/11/2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 76/2022/TLST-DS ngày 15/6/2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản Hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị H – sinh năm: 1966

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị L – sinh năm: 1956

Cùng địa chỉ: Thôn G, xã Tân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Trần Đ – sinh năm: 1964

+ Bà Trần Thị Bích Tr – sinh năm: 1991

+ Bà Trần Thị Ánh T – sinh năm: 1993

+ Bà Trần Thị Kim Ng – sinh năm: 1995

+ Bà Trần Thị Kim L – sinh năm: 2000

Cùng địa chỉ: Thôn G, xã Tân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

(Ông Đ, bà Tr, bà Tr, bà Ng, bà L cùng ủy quyền cho bà H tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền ngày 20/12/2016)

+ Ông Nguyễn Thái B – sinh năm: 1988

+ Bà Nguyễn Thị Hoàng Y – sinh năm: 1994

Cùng địa chỉ: Thôn Gò Đ, xã Tân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

(Ông B và bà Y cùng ủy quyền cho bà L tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền ngày 05/9/2022)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hộ bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả cho hộ bà Lê Thị H 06m² đất thuộc một phần thửa đất số 02 tờ bản đồ số 34d tọa lạc tại thôn Gò Đèn, xã Tân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận; Có ký hiệu DEFG theo trích lục bản đồ địa chính số 248/VP.ĐKĐĐCNNH ngày 30/8/2022 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận, chi nhánh Ninh Hải.

Hộ bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ tháo dỡ toàn bộ công trình trên phần diện tích 06m² đất trên, gồm: 01 Sân nền xi măng, diện tích 06 m²; 01 mái hiên bằng tôn kẽm, kèo sắt, diện tích 3,3 m². Mọi chi phí tháo hộ bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu.

Chi phí thẩm định, định giá tài sản là 4.000.000^d (Bốn triệu đồng); Bà Hu và bà L mỗi bên chịu ½. Bà Lê Thị H đã nộp đủ. Bà Nguyễn Thị L phải hoàn lại cho bà Lê Thị H 2.000.000^d (Hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bà Nguyễn Thị L được miễn án phí dân sự sơ thẩm (do là người cao tuổi)

Bà Lê Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho bà Lê Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0006904 ngày 10/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Kèm theo Trích lục bản đồ địa chính số 248/VP.ĐKĐĐCNNH ngày 30/8/2022 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận, chi nhánh Ninh Hải)

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- VKS Huyện, Tỉnh;
- Chi cục THADS Huyện;
- Lưu (AV, HS).

Thẩm phán

Vân Thị Thu Sang